TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2018/HSPT
Ngày 05-02-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Kim Khánh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Triết, ông Nguyễn Tấn Đức.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trần Ái Vân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk *tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 461/2017/HSPT, ngày 28-12-2017 đối với bị cáo Vũ Văn Dvề tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 72/2017/HSST ngày 23-11-2017 của Toà án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **VŨ VĂN D** - Sinh năm 1974, tại tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn 13A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Con ông Vũ Mạnh H và bà Đinh Thị L (đều đã chết); Bị cáo có vợ là Đỗ Thị C và có 04 con (lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2011).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị X - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà - tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h30’ ngày 04-8-2017, Vũ Văn D đi xe buýt lên Km3, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk gặp 01 người thanh niên (không rõ lai lịch) mua một gói ma túy giá 150.00 đồng, rồi đi về nhà. Đến khoảng 18h15’ cùng ngày, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện K phát hiện D đang đứng bên lề đường liên thôn thuộc thôn 13A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk có biểu hiện nghi vấn là đối tượng nghiện ma túy nên đã kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi quần D đang mặc 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, D khai nhận đó là ma túy (Hêrôin).

Tại bản kết luận giám định số 478/GĐMT-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc màu vàng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1572 gam, loại Hêrôin. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1348 gam được niêm phong.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 72/2017/HSST ngày 23-11-2017 của Toà án nhân dân huyện Krông Pắc, đã quyết định tuyên bố bị cáo Vũ Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn D 01 năm 03 tháng tù (Một năm ba tháng tù). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04-8-2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27-11-2017, bị cáo Vũ Văn D có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vũ Văn D vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng cấp sơ thẩm đã truy tố và xét xử bị cáo Vũ Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù mà Tòa sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tài liệu chứng minh bố bị cáo là người có công với cách mạng (huân chương

kháng chiến), đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 chấp nhận kháng cáo của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến bào chữa: Việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù mà Tòa án đã tuyên là quá cao. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau khi xét xử phúc thẩm bị cáo đã cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là bố bị cáo có công cách mạng, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo và áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức hình hình phạt thấp nhất, để bị cáo sớm được về với gia đình nuôi con nhỏ.

Bị cáo nhất trí với quan điểm, ý kiến của người bào chữa và không có tranh luận bào chữa gì thêm. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo tại phiên toà phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Lời khai của bị cáo Vũ Văn D tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 09h30' ngày 04/8/2017, Vũ Văn D mua một gói ma túy với giá 150.000 đồng, đem về cất giấu trong người để sử dụng thì bị Lực lượng công an huyện K phát hiện và bắt quả tang, thu giữ 01 gói ma túy là Hêroin có khối lượng 0,1572 gam. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Vũ Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 (điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017), là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt mà Toà án nhân dân huyện Krông Pắc xử phạt bị cáo Vũ Văn D 01 năm 03 tháng tù là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đã xem xét, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự mà bị cáo được hưởng. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới, đó là: bố bị cáo là người có công với cách mạng (Huân chương kháng chiến) được quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, ngoài ra gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên cần chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Vũ Văn D, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, nhằm thể hiện tính nhân đạo và chính sách khoan hồng của pháp luật.

[3] Án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Văn D, sửa bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn D 01 năm tù (Một năm tù) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04-8-2017.

[2] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đăk Lăk (02 bản);
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện K;
- T.H.A hình sự huyện K;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Kim Khánh